

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2018/HS-ST
Ngày 10-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn C, sinh năm 196X tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 7B U19 LS, phường LS, Quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Tổ 5 phường NN, Quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Xe ôm; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Đoàn Thị T (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 125/HSST ngày 22/9/2000, Tòa án nhân dân Quận L C, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", tổng hợp hình phạt cho 02 tội là 36 tháng tù (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 31/5/2018; tạm giam ngày 03/6/2018; có mặt.

2. Lê Quốc V, sinh ngày 20/10/1973 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 18 VTS, phường MT, Quận NgQ, thành phố HP; nơi tạm trú: Số 19/277 NCH, phường AD, Quận L C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Lê Văn L và bà Trần Thị H (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 28/5/2018; tạm giam ngày 03/6/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/5/2018, Tổ công tác Công an phường C D kết hợp cùng Đội đặc nhiệm số 2 Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện và bắt quả tang Lê Quốc V có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy tại cửa nhà số 42 T N H, Quận L C, thành phố Hải Phòng. Tiến hành kiểm tra, lực lượng công an thu giữ trong lòng bàn tay trái của V 03 gói giấy bọc nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy, tổ công tác đã đưa V cùng tang vật về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản Kết luận giám định số 260/KLGD ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 03 gói giấy thu giữ của Lê Quốc V có khối lượng 0,5014 gam, là loại heroine.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quốc V khai: Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2018, Phạm Văn C là bạn bè quen biết xã hội của V, đi xe máy BKS 16M3-8886 đến nhà V rủ V cùng đi mua ma túy. V đồng ý rồi lên xe C chở đi. Trên đường đi, C đưa cho V 570.000 đồng và nói mua 03 gói nhưng không đủ tiền, V nói với C cứ đưa tiền cho V và hai bên có trao đổi sau khi mua xong, C sẽ giữ lại 02 gói để dùng cho bản thân và 01 gói cả hai sử dụng chung. Khi đến khu vực đầu ngõ 30 T N H, xe máy bị hết xăng. C bảo V vào mua còn C đi đổ xăng. V một mình đi bộ vào trong ngõ được khoảng 300 mét thì gặp và mua ma túy của một phụ nữ (không quen biết) 570.000 đồng được 03 gói ma túy bọc bằng nilong màu trắng. V cầm ma túy ở tay trái rồi đi bộ ra đầu ngõ. Lúc này, C đang đứng trước cửa nhà số 42 T N H, V đi đến và nói: “ Thôi về đi”. Ngay lúc này, lực lượng công an bất ngờ kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái V 03 gói ma túy.

Ngày 31/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ của C 01 xe máy BKS 16 M3-8886. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn C khai nhận phù hợp với lời khai của V như nội dung nêu trên.

Bản Cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 07/09/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Phạm Văn C và Lê Quốc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quốc V và Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với tang vật chứng thu giữ và kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn C với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Quốc V với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo ngoài lời khai của các bị cáo không có tài liệu gì khác để xác định người bán ma túy cho các bị cáo nên không đề nghị HĐXX giải quyết.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy được hoàn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe máy BKS 16 M3-8886 thu giữ của C, cơ quan điều tra đã tách ra nên không đề nghị HĐXX giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

-Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/5/2018, Phạm Văn C và Lê Quốc V đã cùng nhau thực hiện hành vi tàng trữ 0,5014 gam heroine với mục đích để cùng sử dụng và bị bắt tại trước cửa số nhà 42 T N H, phường C D, Quận L C, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà Nước về chất biệt dược mà hành vi đó còn xâm phạm đến trật tự an xã hội nên cần xử các bị cáo một mức án nghiêm bắt các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và cũng là tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về vai trò và nhân thân của các bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp có đồng phạm, trong đó bị cáo C là người chủ động đề nghị với V, đưa tiền và dùng xe moto BKS 16M3-8886 để chở V đi mua ma túy, bị cáo V là người trực tiếp giao dịch mua ma túy để cả hai cùng sử dụng. Đồng thời về nhân thân bị cáo Lê Quốc V chưa tiền án, tiền sự; bị cáo Phạm Văn C có 01 tiền án đã được xóa án tích, qua đó HĐXX xét thấy cần xử bị cáo C mức án cao hơn bị cáo V mới phù hợp với nhân thân, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Phạm Văn C và Lê Quốc V không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được niêm phong trong phong bì số 260/2018/PC/54 đựng số ma túy còn lại sau giám định, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc xe máy BKS 16M3-8886 thu giữ của C, cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ, khi nào làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xét giải quyết.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo ngoài lời khai của các bị cáo không có tài liệu gì khác để xác định người bán ma túy cho bị cáo nên HĐXX không xét giải quyết.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn C 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31 tháng 5 năm 2018.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Quốc V 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28 tháng 05 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 260/2018/PC54 (theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 07/9/2018 giữa Cơ quan Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Văn C và Lê Quốc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phạm Văn C và Lê Quốc V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường An Dương, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Thị Hải Yến